

Số: 26/KH-MNGT

*Gia Tân, ngày 13 tháng 9 năm 2024*

**KẾ HOẠCH**  
**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND, ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024 -2025; Hướng dẫn số 1692/SGDDĐT - VP, ngày 14/8/2024 của sở giáo dục và đào tạo Hải Dương về hướng dẫn thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 243/PGDĐT-GDMN ngày 6 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025; Chương trình hành động, nghị quyết, kế hoạch của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Gia Lộc nhiệm kỳ 2020- 2025; Chương trình hành động, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Gia Tân Lần thứ XXVII;

Căn cứ kết quả nhiệm vụ năm học 2023- 2024 và đặc điểm tình hình thực tế của địa phương, của đơn vị; Trường Mầm non(MN) Gia Tân xây dựng kế hoạch năm học 2024 – 2025 như sau:

**A. Đặc điểm tình hình:**

**I. Tình hình địa phương:**

- Xã Gia Tân nằm ở phía Đông Bắc của huyện Gia Lộc, cách trung tâm huyện khoảng 1km, cách thành phố Hải Dương về phía Bắc khoảng 8km. Phía Đông giáp xã Tân Tiến, phía Tây giáp với quốc lộ 37 và Thị trấn Gia Lộc, phía Bắc giáp với xã Gia Xuyên, phía Nam giáp xã Gia Khánh. Diện tích đất tự nhiên là: 350,57 ha, tổng số hộ trên địa bàn xã trên 2.040 hộ; 6.860 nhân khẩu; Số hộ tạm trú là 04 hộ, 42 nhân khẩu. Dân số được cư trú ở 3 thôn là: An Tân, Lãng Xuyên, Phúc Tân, Ba thôn của xã Gia Tân đều có di tích lịch sử văn hóa. Đình An Tân, Đình Lãng Xuyên được xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia. Đình Phúc Tân được công nhận di tích lịch sử cấp tỉnh. Đời sống, công tác an ninh chính trị của địa phương ổn định, xã được công nhận nông thôn mới nâng cao năm 2024.

- Giao thông đường bộ có 3 tuyến đường tiếp giáp và chạy qua là Quốc lộ 37; tỉnh lộ 395 và đường liên huyện (39E) Gia Tân- Gia Xuyên.

**B. Kết quả năm học 2023 – 2024**

**1. Về số lượng:**

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp:

TT	Trẻ trong độ tuổi	Trẻ đi học tại trường và đi nơi khác	Trẻ địa phương học tại trường	Trẻ học tại trường bao gồm cả trẻ địa phương	Ghi chú
----	-------------------	--------------------------------------	-------------------------------	----------------------------------------------	---------

				<b>và tiếp nhận trẻ nơi khác đến học</b>	
Nhà trẻ	103	49/103 = 48 %	46/103 = 45%	49	3 trẻ học nơi khác
Mẫu giáo	242	242/242 = 100%	209/242 = 86,4	266	33 trẻ học nơi khác
Trong đó 3 tuổi	63	63/63 = 100	56/63= 88,8%	58	7
Trong đó 4 tuổi	97	97/ 97= 100%	81/97 = 83,5 %	85	16
Trong đó 5 tuổi	82	82/82 = 100%	72/82 = 87,8%	74	10

## 2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục.

### 2.1 chăm sóc

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về sức khỏe, chế độ ăn uống
- 100% trẻ đến trường được cân, đo, theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng, kết quả: Tỷ lệ trẻ đạt BT:

**Toàn trường: 275 trẻ**

- Tỷ lệ cân nặng bình thường Mẫu giáo 223/225 = 99%

Nhà trẻ: 49/49 = 100%

- Trẻ thừa cân, béo phì: Mẫu giáo 2/225 = 1%; Nhà trẻ không

### 2.2. Chất lượng giáo dục.

- 100% học tách độ tuổi và học chương trình giáo dục mầm non theo quy định
  - 100% trẻ được đánh giá theo đúng giai đoạn, đánh giá cuối chủ đề
- 275/275 = 100% trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi ;82/82 trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Tặng phiếu khen và quà 83 cháu bé ngoan xuất sắc; Tặng phiếu khen và quà cho 190 cháu bé ngoan.
- Trẻ có nền nếp và thói quen tốt, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu.

#### Mẫu giáo

- +Tỷ lệ bé chăm đạt 98%;
- + Tỷ lệ bé ngoan đạt 96,8%;
- + Tỷ lệ bé ngoan toàn diện đạt: 95%.

#### Nhà trẻ

- +Tỷ lệ bé chăm đạt 95%;
- + Tỷ lệ bé ngoan đạt 94,3%;
- + Tỷ lệ bé ngoan toàn diện đạt: 91,7%.

## 3. Công tác thực hiện các phong trào thi đua

- 100% CBGV tham gia các phong trào thi đua có kết quả (22/22 GV tham dự thi giáo viên giỏi cấp trường đạt giải tỷ lệ 100%)

- Có 26/26 = 100% CBGV, NV tham gia viết SK trong đó có 26 SK xếp loại cấp trường đạt 100%, 5 sáng kiến công nhận ảnh hưởng ngoài cấp cơ sở (huyện).

- Các phong trào thi đua trường học : “Cô dạy giỏi, trò chăm ngoan”, “Xây dựng trường học xanh, an toàn, thân thiện” “ Trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm” thực hiện đạt kết quả cao.

#### 4. Đánh giá xếp loại giáo viên

\* TỰ đánh giá CNNGVVMN: Loại tốt: 11/22 = 50 % ; Loại Khá : 11/22 = 50%

\* Chuẩn Hiệu trưởng, PHT: Tự đánh giá 3/3 xếp loại tốt = 100%

\* Xếp loại viên chức: HTXSNV: 4/26 = 15,4%; HTTNV: 22/26 = 84,6 %;

#### 5. Kết quả thi đua cuối năm

\* Trường : “ Tập thể LĐ tiên tiến”

\* Cá nhân:

- CTĐCCS: 5/26 đ/c = 19,2%

- LĐTT: 20/26 đ/c = 80,8%

- 01 đồng chí được huyện khen;

\* Các đoàn thể trong nhà trường:

- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công đoàn đạt vững mạnh xuất sắc.

- Trường được cấp giấy chứng nhận đạt trường học an toàn.

#### 2.4. Đánh giá chung về kết quả đạt được

100% các cháu đến trường được đảm bảo an toàn về mọi mặt, được chăm sóc và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng có tỉ lệ thấp còi và suy dinh dưỡng thấp hơn so đầu năm học và so với mặt bằng chung của huyện.

Các cháu đến lớp khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tự tin tham gia vào các hoạt động.

Đội ngũ CBGVNV có trình độ trên chuẩn cao(96,6%), có chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu của giáo dục hiện nay.

Sự quan tâm của các bậc cha mẹ học sinh đối với nhà trường đã có tiến bộ. Công tác xã hội hóa đề được phụ huynh và nhân dân ủng hộ tích cực.

#### 2.5 Hạn chế và nguyên nhân

\* Hạn chế:

- Huy động trẻ tại địa phương học tại trường bao gồm cả nhà trẻ và mẫu giáo chưa đạt chỉ tiêu

- Số trẻ mẫu giáo ở địa phương đi học nơi khác 36 trẻ chiếm 17,6%

- Kỹ năng sư phạm của một số giáo viên chưa mềm mại

- Áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến chưa phong phú

- Còn có giáo viên sinh con thứ 3

\* Nguyên nhân:

- Một số phụ huynh chưa quan tâm nhiều về chương trình chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở tuổi mẫu đi làm ăn kinh tế gửi trẻ đến trường tư thục hoặc gửi trẻ về ngoại( ngoài địa bàn xã Gia Tân).

- CBGV chưa tích cực nghiên cứu, hiểu sâu về phương pháp giáo dục tiên tiến, tiếp cận công nghệ AL còn chậm

- Do ảnh hưởng nghề nghiệp bận rộn ở trường từ sáng sớm đến tối, có giáo viên trong tuổi sinh đẻ đã lơ là chủ quan bảo vệ sức khỏe dẫn đến sinh con thứ 3 ngoài ý muốn

### **C. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2024-2025**

#### **I-Tình hình đội ngũ và cơ sở vật chất năm học 2024- 2025:**

1.Tình hình đội ngũ: Tổng toàn trường : 29 người

Trong đó : Viên chức: 26 ( 3 quản lý, 22 giáo viên, 1 nhân viên KT)

Hợp đồng lao động: 3 ( 2 cô nấu ăn, 1 bảo vệ)

##### *1.1. Ban giám hiệu:*

Hiệu trưởng :01

+ Bà Phạm Thị Nền - Phụ trách chung toàn bộ mọi hoạt động nhà trường

Phó hiệu trưởng: 02

+ Bà : *Nguyễn Thị Xuân Mai*: Phụ trách công tác chuyên môn mẫu giáo + Cơ sở vật chất, đồ dùng + Phần mềm PCGD + CNTT

+ Bà *Nguyễn Thị Vân*: Phụ trách công tác chuyên môn nhà trẻ + Công tác bán trú; Công tác vệ sinh môi trường; Phần mềm CSDLN

##### *1.2 .Các tổ chuyên môn, văn phòng*

Tổ nhà trẻ : 4 Giáo viên.Tuổi đời trên 20 tuổi = 0; trên 30 tuổi =2; trên 40 tuổi = 2; trên 50 tuổi = 0.

đảng viên 4/4 = 100%

Tổ mẫu giáo 3 tuổi : Có 6 giáo viên; Tuổi đời trên 20 tuổi = 0; trên 30 tuổi = 2; trên 40 tuổi = 3; trên 50 tuổi = 1.Có 4/6= 66.6% GV là đảng viên.

Tổ mẫu giáo 4 tuổi: Có 6 giáo viên; Tuổi đời trên 20 tuổi = 1; trên 30 tuổi = 1; trên 40 tuổi = 2; trên 50 tuổi = 2; Có 5/6= 83,3% GV là đảng viên

Tổ mẫu giáo 5 tuổi : Có 6 giáo viên, là tổ có đội ngũ giáo viên trẻ nhất trường. Trong đó tuổi đời trên 20 tuổi = 0; trên 30 tuổi = 4; trên 40 tuổi = 1; trên 50 tuổi = 0. Có 6/6= 100% GV là đảng viên

Tổ Văn phòng: Có 4 người ( VC 1- HĐ 3 )Trong đó tuổi đời trên 20 tuổi = 0; trên 30 tuổi = 0; trên 40 tuổi = 2; trên 50 tuổi = 2.

Trình độ chuyên môn: Đại học:01; Sơ cấp : 3

Không có đảng viên

##### **2. Cơ sở vật chất:**

- Trường có 1 điểm trường tổng số diện tích là: 5.036m<sup>2</sup>; Có tổng số 11 phòng học, 1 phòng giáo dục âm nhạc, 1 phòng tin học, 1 phòng GD TC.

- Trường có 1 khu bếp 1 chiều có đầy đủ trang thiết bị trang thiết bị hiện đại như: Tủ com, tủ sấy bát, tủ lưu mẫu thức ăn, tủ cấp đông, máy xay các loại, lưới chắn côn trùng, cây lọc nước, dụng cụ chia thức ăn INOC phục vụ cho công tác bán trú đảm bảo an toàn

- Trường có khu vui chơi, vườn cỏ tích, khu trải nghiệm với đồ dùng trang thiết bị đầy đủ, đa dạng cho trẻ trải nghiệm trong giờ hoạt động ngoài trời tại các khu trải nghiệm, vườn rau, sân bóng đá...

- 11/11 phòng học có cây xanh, bình nóng lạnh, ti vi, quạt mát (điều hòa) có hệ thống internet wifi, đường truyền ổn định, đảm bảo cho nhu cầu chăm sóc giáo dục của trẻ hiện nay, - Đồ dùng cá nhân, đồ chơi cho trẻ, trang thiết bị phục vụ giảng dạy của giáo viên đảm bảo đầy đủ.

## II. Thuận lợi, khó khăn.

### 1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự chỉ đạo trực tiếp sát sao của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc, và sự ủng hộ nhiệt tình nhất trí cao trong mọi lĩnh vực của hội phụ huynh học sinh, luôn phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường để cùng chăm sóc, giáo dục trẻ, góp phần đưa phong trào giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển cả về chất lượng và số lượng.

- 100% CBGVNV trong các tổ chuyên môn có trình độ chuyên môn trên chuẩn

-Đội ngũ giáo viên tuổi đời trẻ, có lòng nhiệt tình yêu nghề, mến trẻ, có giáo viên mũi nhọn về âm nhạc, tạo hình năng động sáng tạo trong công tác chăm sóc giáo dục. Đặc biệt có 1 giáo viên có trình độ cử nhân cao đẳng tiếng Anh thuận lợi cho trẻ làm quen với một số từ đơn giản thông qua đồ dùng, đồ chơi trực quan; 1 giáo viên có trình độ .. kiêm nhiệm công tác y tế trường học

Tập thể Hội đồng sư phạm đoàn kết, nhất trí cao, luôn giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ.

- Các tổ chức trong nhà trường luôn ổn định và phát triển tốt.

- Số nhóm lớp được phân theo đúng độ tuổi.

- Bếp ăn đảm bảo đúng qui cách, được trang bị đầy đủ các trang, thiết bị hiện đại. Nhân viên nuôi dưỡng được trang bị đồng phục, có bằng sơ cấp nghề, nhiệt tình, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 tháng 5/2021, Từ đó đến nay luôn được duy trì, nâng cấp cải tạo cơ sở vật chất, môi trường bên trong và ngoài lớp học.

### 2. Khó khăn:

- Một số giáo viên tuổi cao tiếp cận UDCNTT, phương pháp giáo dục tiên tiến, chuyên đổi số còn chậm.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa quan tâm công tác phối kết hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, còn để trẻ đi học ở các lớp độc lập tự thực

Trên cơ sở thực tiễn của nhà trường và sự chỉ đạo của cấp trên, năm học 2024-2025 trường Mầm non Gia Tân xác định những nhiệm vụ và các biện pháp trọng tâm để thực hiện như sau:

### **III. Phương hướng, nhiệm vụ chung**

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước; tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lí nhà nước. Đổi mới công tác quản lí, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở.

2. Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường, tăng cường tuyên truyền về vai trò, vị trí, các hoạt động của GDMN để nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

3. Chủ động, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng toàn diện.

4. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hội thi để thực hiện mục tiêu huy động trẻ đến trường; thực hiện hỗ trợ các bậc cha mẹ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Huy động sức mạnh của gia đình, cộng đồng xã hội tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên giỏi về chuyên môn, tâm huyết với nghề, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong các hoạt động của nhà trường. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em năm tuổi, chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

7. Thực hiện chủ đề năm học 2024 -2025 của toàn ngành: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”; Tiếp tục thực hiện các biện pháp để “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

8. Tiếp tục thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” theo kế hoạch số 1858/SGDDĐT-GDMN ngày 06/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hải Dương, kế hoạch 248/KH-PGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2024 của phòng giáo dục và đào tạo huyện Gia Lộc về việc Triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông và Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cấp học mầm non năm học 2024-2025;

9. Kế hoạch, thời gian năm học: Thực hiện theo Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương

- Đảm bảo 35 tuần thực học:

- Ngày tựu trường: 28/8/2024.

- Học kì I: 18 tuần thực học, bắt đầu từ 05/9/2024, kết thúc ngày 11/01/2025

- Học kì II: 17 tuần thực học, bắt đầu từ 13/01/2025, kết thúc ngày 23/5/2025.

#### IV. Nhiệm vụ cụ thể.

**Năm học 2024-2025 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. CBGVNV nhà trường cần nỗ lực hơn nữa để cùng ngành giáo dục hoàn thành tốt chỉ tiêu đột phá ứng dụng CNTT ” Chuyển đổi số” phương pháp giáo dục tiên tiến với các nhiệm vụ cụ thể sau:**

##### **1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Ban giám hiệu, kế toán cùng với giáo viên tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên và nhà trường theo quy định;

- Tiết kiệm chi tiêu đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Tăng cường hướng dẫn, thực hiện quy định việc quản lý nhà trường; tăng cường tính chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp ban ngành đoàn thể ở địa phương trong kiểm tra, rà soát, nắm thông tin và hướng dẫn, giám sát, chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức hoạt động, bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường, có những giải pháp quản lý kịp thời phù hợp tránh nguy cơ mất an toàn, rủi ro có thể xảy ra.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu cơ sở giáo dục gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

- Tăng quyền tự chủ của đơn vị được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả;

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong trường; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân xã, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN

1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, của ngành đối với nhà trường.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của ban kiểm tra nội bộ trường học, đề cao vai trò giám sát, thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL, GVMN; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường.

-Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của nhà trường theo quy định; đặc biệt thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; thực hiện công tác, kiểm tra đảm bảo đúng quy định từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, thông báo kết quả;

1.4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong các nhà trường; Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi (GVG) cấp trường .Tham dự hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện khối nhà trẻ, Hướng ứng hội thi cấp tỉnh.

.5. Nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo, đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác về số liệu, đúng thời gian quy định, các nhà trường cần thực hiện nghiêm túc các quy định về soạn thảo, lưu trữ văn bản. Các báo cáo đột xuất, định kỳ khác thực hiện theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

## **2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em:**

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương, hội cha mẹ học sinh để huy động cháu ra nhóm lớp.

- Duy trì số lớp đảm bảo đủ phòng học cho trẻ. Xây dựng quy mô trường lớp, giao chỉ tiêu phát triển số lượng cho các nhóm lớp huy động trẻ ra nhóm lớp đảm bảo theo đúng kế hoạch.

- Cơ cấu số lượng nhóm, lớp cân đối, hợp lý, đảm bảo số trẻ trên nhóm, lớp đúng quy định; lớp phân tách học đúng độ tuổi.

- Ban phổ cập rà soát số trẻ trong độ tuổi và điều tra bổ sung cập nhật số liệu trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập, ban chỉ đạo phổ cập tự kiểm tra và đề nghị ban chỉ đạo xóa mù kiểm tra và công nhận xã hoàn thành phổ cập xóa mù năm 2024.

- Tập chung ưu tiên nguồn lực để củng cố duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập đối với trẻ năm tuổi.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu vào phần mềm ( biểu mẫu phổ cập), theo dõi trên hệ thống điện tử kịp thời, thường xuyên, chính xác.

- Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo năm tuổi, phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 48`% có 2 nhóm, trẻ mẫu giáo đạt 100 % có 9 lớp ngay từ đầu năm học.

2.1. Đối với công tác huy động trẻ trên địa bàn đi học và đi học tại trường

\* Phân đầu:

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học khối nhà trẻ:  $60/125 = 48\%$

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học khối mẫu giáo:  $233/233 = 100\%$ . ( 3 tuổi 64, 4 tuổi 66; 5 tuổi 103)

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi trên địa bàn đi học  $103/103 = 100\%$



2.2 Công tác phổ cập: Trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2024.

### **3. Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.**

#### **3.1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.**

- Kiểm tra sửa chữa, thay thế các thiết bị điện, nước hệ thống bóng đèn chiếu sáng, quạt mát. Sửa chữa nền nhà phòng hư hỏng, cửa sổ, cửa ra vào khu hiệu bộ, rèm che nắng lớp học, tranh tuyên truyền ngoài sân trường, tủ sách thư viện, ổp tường khu vệ sinh 2 nhóm 24 -36 tháng

- Làm tốt công tác XHH giáo dục, thu hút các nguồn đầu tư CSVC trường lớp, cải tạo môi trường cho trẻ trải nghiệm, Lắp điều hòa tại các phòng học còn thiếu. Trang thiết bị dạy học tối thiểu cho các nhóm, lớp. Thực hiện theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT và Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT, ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ GD&ĐT Về việc ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non.

- Phát động phong trào tự làm đồ dùng; rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ cho GV, CBQL trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý, đảm bảo điều kiện tốt nhất có thể để thực hiện phát triển Chương trình

- Tiếp tục xây dựng môi trường vật chất để thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025

- Triển khai xây dựng thư viện thân thiện tại nhà trường, tại nhóm lớp phù hợp điều kiện của nhà trường

- Xây dựng sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; sân vườn trong trường mầm non phải đảm bảo an toàn, màu sắc tươi sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ.

#### **3.2. Xây dựng trường Chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.**

- Quản lý và sử dụng tốt, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn CSVC quy định tại Thông tư thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia ; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020. Rà soát đồ chơi, học liệu để đầu tư bổ sung. Tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ; bố trí kinh phí và huy động mọi nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN, đáp ứng với nhu cầu thực tế trường nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình.

Sử dụng hiệu quả bép một chiều, đầu tư đồ dùng, thiết bị nhà bếp theo hướng đồng bộ, hiện đại. Huy động mọi nguồn lực để xây dựng sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; Sân vườn trong trường luôn đảm bảo an toàn, màu sắc tươi

sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện với trẻ để thực hiện tốt công tác giáo dục “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*” Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” năm thứ 5 giai đoạn 2 (2020-2025) lồng ghép các phương pháp giáo dục tiên tiến vào các tiết dạy, các hoạt động

Bổ sung trang thiết bị theo qui định, duy trì các tiêu chuẩn, tiêu chí trường Mầm non chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức độ 3

**\* Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Duy trì bền vững các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Tham mưu UBND xã Gia Tân xây dựng phòng giáo dục thể chất, phòng thư viện sách theo qui định chuẩn quốc gia mức độ 2, phấn đấu đến năm 2026 được công nhận lại chuẩn 2.

- Duy trì bền vững các tiêu chí kiểm định chất lượng mức độ 3

-100% nhóm, lớp trang trí phong phú mang tính “Mở” để nâng cao chất lượng dạy và học

- 100% các nhóm được đánh giá lớp học *xanh - an toàn - thân thiện* theo biểu điểm và chí thi đua

**4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ:**

**4.1.1 Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.**

**\* Nội dung**

- Chủ động phối hợp với trạm y tế xã Gia Tân phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; Bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị phòng chống dịch bệnh trong nhà trường. Xây dựng những phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhà trường nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “*Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ*” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhóm lớp, nhà trường theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Quan tâm trú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong trường nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ

**\* Chỉ tiêu**

- 100% trẻ được đảm bảo về thể chất và tinh thần. Không có dịch bệnh xảy ra, không có tai nạn thương tích xảy ra trong tất cả các nhóm lớp, không có trường hợp bạo hành, xâm hại trong nhà trường.

- Trường đạt “Trường học an toàn”.

- Trang bị đầy đủ dụng cụ phòng cháy theo qui định

-100% CBGVNV được tập huấn công tác phòng cháy, phòng chống dịch bệnh

- Phân đầu 2-3 bài tuyên truyền đăng trên trang Web, Facebook trường

#### **4.1.2 Đổi mới công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em**

**\* Nội dung**

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em tại nhóm lớp; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, Kế hoạch liên ngành số 827/LN-SYT-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở Y tế - Sở GDĐT Hải Dương về thực hiện Công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025.

-Thực hiện nghiêm túc công văn số 423 /BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại trường: Phối hợp với y tế kiểm tra, đánh giá về vệ sinh an toàn thực phẩm; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; Tăng cường công tác giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP để chất lượng chăm sóc trẻ ngày một tốt hơn.

-Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Quan tâm chăm sóc trẻ có biểu hiện rối loạn phát triển tại trường, lớp. Quan tâm chăm sóc mắt cho trẻ.

-Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Tăng cường tổ chức các trò chơi vận động an toàn, sáng tạo linh hoạt, Tổ chức hội thi “*Bé khỏe, bé khéo*” cấp trường, tham gia hội thi cấp huyện dành cho khối mẫu giáo.

**\* Chỉ tiêu**

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường. Phân đầu mức ăn của trẻ từ 17.000 đồng/trẻ / ngày lên 18.000 đồng/trẻ/ ngày

- 100% trẻ cả @ñ chẵn, chiều @ả dững vỒ sinh c, nh©n: Ca cóc, khăn mặt cả ký hiỒu riêng.

- Trẻ có cân nặng bình thường đạt: 98,8% trở lên

- Trẻ có chiều cao bình thường đạt: 99% trở lên

- Trẻ thừa cân, béo phì còn dưới: 2%.

- Trẻ không mắc bệnh: 90%

- Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và thấp còi dưới 1,5% so với đầu năm học.

- 100% lớp mẫu giáo 4 tuổi, 5 tuổi tham gia hội thi “*Bé khỏe, bé khéo*”

#### **4.1.3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.**

##### **\* Nội dung:**

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý văn bản trên Hệ thống quản lý văn bản theo đúng quy định cho CBQL, GV. Tiếp tục bồi dưỡng ứng dụng công nghệ số trong quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường;

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên những kỹ năng, kiến thức cơ bản về chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chất lượng phát triển Chương trình các độ tuổi trong nhà trường, chỉ đạo các tổ chuyên môn, nhóm lớp thực hiện tốt các giải pháp, phát huy tính chủ động trong việc phát triển chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ toàn diện.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát huy tính sáng tạo, tự chủ; Chú trọng lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ các độ tuổi

- Tiếp tục rút kinh nghiệm, xây dựng mô hình sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với thực tế tại trường. Tự đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả ưu điểm thực hiện Chuyên đề để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và sự đồng thuận của phụ huynh về GDMN trong tình hình mới

- Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập, truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh

và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại trường. Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GV trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Đề nghị và thực hiện chính sách đối với lớp đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục vào trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu:

+ Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong trường lớp.

+ Lồng ghép giáo dục an toàn giao thông vào chương trình giáo dục mầm non

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong nhà trường cụ thể như: Triển khai hướng dẫn, thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; xây dựng mô hình “**Trường mầm non xanh, thích ứng biến đổi khí hậu hướng đến bảo vệ môi trường bền vững trong nhà trường**” gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một: Tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình lớp Một

- Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT, Sở GDĐT hướng dẫn, ban hành.

**\*Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý văn bản trên Hệ thống quản lý văn bản theo đúng quy định, biết ứng dụng công nghệ số trong quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- 100% giáo viên, nhân viên có kiến thức, kỹ năng cơ bản về chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- 70 % trẻ mẫu giáo được làm quen với chương trình tiếng Anh.

- 100% giáo viên được sự hài lòng của phụ huynh và trẻ quý mến

- Phân đầu khối **mẫu giáo** tỷ lệ bé chăm đạt 98% trở lên, bé ngoan đạt 96,8% trở lên, bé ngoan toàn diện đạt 95% trở lên

- Phân đầu khối **Nhà trẻ** tỷ lệ bé chăm đạt 95% trở lên, bé ngoan đạt 94,3% trở lên, bé ngoan toàn diện đạt 91% trở lên; Tỷ lệ bé chăm của lớp MG 5 tuổi đạt 98,8% trở lên. Bé ngoan đạt từ 96%, bé ngoan toàn diện đạt từ 95,5% trở lên.

- 100% trẻ được đánh giá cuối ngày, cuối chủ đề chủ đề;

- 100% trẻ mẫu giáo được đánh giá cuối độ tuổi

- 100% trẻ nhà trẻ được đánh giá cuối giai đoạn

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non  
- 100% giáo viên, phụ huynh và học sinh có ý thức chấp hành luật lệ giao thông.

#### **4.1.4. Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến:**

- **Đối với khối mẫu giáo:** Tiếp tục triển khai thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM trong nhà trường, tôn trọng quyền trẻ em, tất cả trẻ được học tự tay thực hành, giải quyết vấn đề, tìm hiểu phương án vận dụng vào cuộc sống thực tiễn. Tạo nhiều điều kiện cho trẻ được khám phá, hiểu được chính bản thân mình, tự tin hơn, sáng tạo và chủ động hơn nhằm trang bị cho trẻ những kỹ năng cần thiết trong tương lai.

- **Đối với khối nhà trẻ:** Tiếp tục ứng dụng phương pháp giáo dục sớm nhằm Trang bị nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện về sau. Giáo viên cùng phụ huynh dạy trẻ tự lập sớm, dạy trẻ cách tư duy, dạy trẻ làm quen với sách. Cùng trẻ trau dồi khả năng ngôn ngữ, khám phá các ngôn ngữ mới, dạy trẻ rèn luyện sức khỏe, dạy trẻ biết quan tâm người khác.

- Ban giám hiệu và tổ trưởng tổ chuyên môn: Tích cực tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn trường, tổ chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo, qua kiểm tra giáo án, dự giờ.

- Cân đối nguồn kinh phí tiếp tục đầu tư đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu để giáo viên tổ chức các tiết học và dự án STEAM, giáo dục sớm. Khuyến khích giáo viên tự tìm kiếm nguyên vật liệu thực hiện các hoạt động STEAM, giáo dục sớm

##### **\* Chỉ tiêu:**

- Phân đầu 100% lớp mẫu giáo có góc hoạt động STEAM, thực hiện tốt các tiết hoạt động STEAM và thiết kế được một số dự án trong các chủ đề. 100% giáo viên mẫu giáo biết xây dựng thực hiện các tiết hoạt động STEAM. Một tuần ít nhất 01 hoạt động, được đánh giá xếp loại khá trở lên

- Phân đầu 100% lớp nhà trẻ tạo môi trường giáo dục sớm cho trẻ, thực hiện tốt các tiết hoạt động phát triển ngôn ngữ, hoạt động thích rèn luyện sức khỏe, có nhận biết quan tâm người khác. Một tuần ít nhất 01 hoạt động giáo dục sớm được đánh giá xếp loại khá trở lên

**4.1.5. Thực hiện chủ đề năm học của toàn ngành “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” và các hoạt động giáo dục khác**

##### **\* Nội dung**

- Xây dựng tập thể nhà trường là tập thể đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, tích cực học tập, đổi mới sáng tạo trong mọi lĩnh vực, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ.

Tiếp tục nâng cao chất lượng “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ

làm trung tâm” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” theo kế hoạch số 985/KH-SGDĐT ngày 28/8/2021 của Sở GDĐT, trong đó chú ý đảm bảo cân bằng giữa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc với hoạt động giáo dục trẻ mầm non. Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề về lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức môi trường và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục theo hướng trải nghiệm thực hành; tổ chức hội thảo, tọa đàm, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới liên trường

-Tổ chức Hội thảo:

+ Khởi mẫu giáo “*Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện phát triển chương trình*”;

+ Nhà trẻ “*Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh dạy trẻ tự kỷ chậm nói hòa nhập*”

- Tổ chức chuyên đề:

+ Khởi mẫu giáo “*Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng STEAM*” ;

+ Nhà trẻ “*Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động trải nghiệm thông qua lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*”

- Tổ chức chuyên đề “*Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non*” lấy khối 5 tuổi làm điểm

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong nhà trường gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

-Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; Tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở quan tâm đến trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, đảm bảo công bằng trong GDMN. Trẻ em đến trường được yêu thương, an toàn và tôn trọng.

Môi trường bên trong và ngoài lớp học luôn quan tâm cải tạo, và tổ chức hướng dẫn trẻ trải nghiệm hiệu quả: Cải tạo khu phát triển vận động, bổ sung các bảng biểu tuyên truyền. Các nhóm lớp khai thác hiệu quả vườn rau của bé, trồng đa dạng các loại rau củ quả, cây thuốc nam, rau thơm... để trẻ được khám phá, trải nghiệm

-Trong trường luôn thể hiện sự đoàn kết cởi mở giữa giáo viên và giáo viên, giữa giáo viên và trẻ, giữa trẻ và trẻ, giữa phụ huynh và giáo viên.

\* **Chỉ tiêu:**

-100% trẻ được yêu thương, được an toàn và được tôn trọng

-100% nhóm lớp thực hiện cân đối giữa nuôi và dạy. Có đủ đồ dùng đồ chơi

-100% nhóm lớp lồng ghép giáo dục tích hợp an toàn giao thông, phân loại rác thải, bảo vệ môi trường...

100% giáo viên linh hoạt tạo cho trẻ hoạt động trải nghiệm với môi trường thiên nhiên.

#### **4.1.6. Tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông và Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cho trẻ trong nhà trường.**

Thực hiện kế hoạch số 1858/SGDĐT-GDMN ngày 06/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hải Dương, kế hoạch 248/KH-PGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2024 của phòng giáo dục và đào tạo huyện Gia Lộc về việc Triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông và Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cấp học mầm non năm học 2024-2025;

-Phát triển nội dung giáo dục an toàn giao thông trong thực hiện Chương trình Giáo dục trẻ mẫu giáo, nhằm giúp trẻ em có nhận thức ban đầu về các phương tiện giao thông, thông dụng, một số quy định của Luật giao thông; Hình thành và củng cố ở trẻ các hình vi đúng khi tham gia giao thông; Giáo dục trẻ có ý thức và thói quen tham gia giao thông an toàn.

+ Tiếp tục đẩy mạnh việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông (ATGT) trong nhà trường : Hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường-gia đình-xã hội để bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non, phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương tăng cường bổ sung các biển báo tại các khu vực có trường học, gờ giảm tốc tại cổng trường có đường giao thông đi qua; kiểm tra, giám sát các phương tiện đưa đón trẻ bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông.

+ Thực hiện hiệu quả việc khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu, phim hoạt hình, truyện tranh “Vui giao thông” của Chương trình giai đoạn 2020-2024 trong giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi tại trường xuyên suốt cả năm học. Lồng ghép bồi dưỡng nâng cao ý thức trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng và công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi cho giáo viên khối mẫu giáo trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, tọa đàm, hội thảo để mỗi CBGVNV thấm nhuần trách nhiệm giáo dục ATGT cho trẻ. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phối hợp giữa nhà trường, gia đình-xã hội trong thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

- Các nhóm lớp thực hiện tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông trong các hoạt động giáo dục trẻ và mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là trong chủ đề giao thông.

-Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục Luật giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không nhằm nâng cao kiến thức, ý thức trách nhiệm và hành vi ứng xử có văn hóa khi tham gia giao thông cho CBGVNV và các bậc phụ huynh

-Kiểm tra các phương tiện giao thông của trẻ ở trường: Như xe đạp, xích lô để đảm bảo an toàn khi trẻ sử dụng, kẻ vẽ và phân giới đường bộ trên sân trường để



trẻ thực hành tham gia giao thông. Cung cấp tài liệu hướng dẫn giáo viên thực hiện tích hợp giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

-Phối hợp với công an xã Gia Tân tổ chức cho trẻ mẫu giáo tham gia thực hành “*Bé với an toàn giao thông*”.

**\* Chỉ tiêu:**

- Phân đầu 100% nhóm lớp xây dựng chủ đề giao thông và thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy.

- Bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục an toàn giao thông. Trường có các biểu bảng về an toàn giao thông.

- 100% lớp mẫu giáo 4 tuổi và 5 tuổi tham gia thực hành “*Bé với an toàn giao thông*” .

- 100% lớp mẫu giáo có tranh tuyên truyền bé “*Vui giao thông*”, có ít nhất có 1 bài chất lượng đăng tải trên trang WS trường

**5. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và GV mầm non:**

**\* Nội dung**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng động viên khuyến khích cho đội ngũ giáo viên tập trung bồi dưỡng kỹ năng tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ nâng cao năng lực thực tiễn cho GV; Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số.

-Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019 - 2025*”.

-Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 1318/KH-SGDĐT ngày 03/07/2024 của Sở GDĐT Hải Dương về tổ chức bồi dưỡng chuyên đề “*Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non*”, giai đoạn 2024-2026; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền và tổ chức các nội dung giáo dục sinh động, hấp dẫn để tạo môi trường luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non.

-Thực hiện tốt Đề án “*Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL GVMN giai đoạn 2019- 2025 trên địa bàn tỉnh*” nhằm đào tạo, bồi dưỡng CBQL, GVMN đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; thực hiện tốt lộ trình của tỉnh về đào tạo nâng trình độ giáo viên đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019;

-Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định. Nhà trường có biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường; tham gia tổ chức chuyên đề, hội thảo liên trường ; Tham quan học tập kinh nghiệm trường điểm về GDMN; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Phối kết hợp với trường mầm non Thống Nhất- Gia Lương – Lê Lợi - Tân Tiến tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường tại trường MN Tân Tiến với nội dung: Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hóa. giúp giáo viên có cơ hội trao đổi chuyên môn với đồng nghiệp của các trường bạn để học hỏi, đúc rút kinh nghiệm, áp dụng những phương pháp dạy học phù hợp hay lựa chọn các nội dung trong việc thực hiện chương trình

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV đáp ứng được chất lượng CSGD, phẩm chất đạo đức nhà giáo theo hạng chức danh nghề nghiệp

- 100% giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN đạt khá trở lên

- 100% CBQL đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đạt tốt trở lên

- Đánh giá viên chức: 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

**6. Chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GDMN**

**\* Nội dung**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GDĐT về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại cơ sở GDMN. Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm PCGD - XMC.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 3125/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 190/KH - PGDĐT ngày 12/10/2022 của Phòng GDĐT huyện Gia Lộc về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;.

Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường; đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...) tạo điều kiện hỗ trợ

GVMN trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GVMN, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% giáo viên có hồ sơ và tài khoản sử dụng đề tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Tiếp tục thực có hiệu quả phần mềm quản lý công tác bán trú; phần mềm lập kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện Chương trình, giảm tải hồ sơ giấy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Tiếp tục tổ chức xây dựng và phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN; khai thác hiệu quả kho học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình; Khuyến khích CBQL, GVMN chủ động ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ dạy học tích cực để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác và hợp tác; thực hành trải nghiệm; học qua trao đổi và chia sẻ với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”; tiếp tục hỗ trợ cha mẹ trẻ sử dụng kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

Quan tâm đầu tư hệ thống phòng họp với đủ các thiết bị: Ti vi, mạng internet, camera.. đáp ứng nhu cầu tổ chức họp, hội thảo, bồi dưỡng.. theo hình thức trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý GDMN.

Kiên toàn Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, phân công cụ thể nhiệm vụ cho các thành viên trong ban chỉ đạo. Chú ý đến công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc CBGVNV ứng dụng CNTT, chuyên đổi số trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ, cũng như việc ứng dụng CNTT trong công tác truyền thông GDMN tới PHHS và cộng đồng. Phân công giáo viên tham gia học tập việc ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi do phòng, sở tổ chức. Khuyến khích giáo viên tự học tự bồi dưỡng nắm chắc CNTT chuyên đổi số, tạo dựng video, clips về các hoạt giáo dục trong năm học phải được thẩm định về nội dung, hình thức, chất lượng âm thanh, hình ảnh trước khi đưa vào kho dữ liệu dùng chung. Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT do **Đc Nguyễn Thị Xuân Mai** quản lý phê duyệt và chịu trách nhiệm về chất lượng của các tài liệu, học liệu số, video được đăng tải trên kho dữ liệu của trường. Khuyến

khích CBQL, GV chủ động ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ dạy học tích cực để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác và hợp tác; thực hành trải nghiệm; học qua trao đổi và chia sẻ với phương châm giáo dục “Chơi mà học, học bằng chơi”; Hằng tháng nhà trường sẽ kiểm tra, đánh giá việc CBGVNV ứng dụng CNTT trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ, cũng như việc ứng dụng CNTT trong công tác truyền thông GD tới PHHS và cộng đồng

**\*Chỉ tiêu:**

- Thực hiện các khoản thu - chi không dùng tiền mặt
- Thực hiện hiệu quả phần mềm quản lý công tác bán trú, CSDLN, phần mềm

**Kế toán**

- 11/11= 100% lớp thực thực hiện chữ ký số , thực hiện công khai kế hoạch giáo dục ngày- tuần –tháng

- 100% CB, GV, NV ứng dụng thành thạo CNTT trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- 100% CBGVNV được bồi dưỡng kiến thức công nghệ Artificial Itelligence( AL); Mỗi tổ ít nhất 1 giáo viên biết sử dụng công nghệ AL trong giáo dục

- Khai thác các phần mềm, cổng thông tin điện tử, trang web, các trang mạng, Internet có hiệu quả.

- 100% các nhóm lớp có trang facebook, nhóm zalo để trao đổi, chia sẻ thông tin với các bậc phụ huynh. Mỗi tuần có từ 1-2 bài đăng tải...

- Hằng tháng mỗi lớp có từ 1-2 video đăng tải trên kênh Youtube để hướng dẫn, chia sẻ với phụ huynh các nội dung chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phân đầu mỗi tháng có 2 – 4 bài đăng tải trên WS, F của trường

**7. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế về GDMN**

**\* Nội dung:**

- Tích cực huy động các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường với các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả. Tiếp nhận tài trợ, viện trợ các trang thiết bị tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN đảm bảo nhu cầu phục vụ công tác chăm sóc giáo dục. Đầu tư kinh phí, mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; các điều kiện phát triển chương trình, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến đáp ứng với nhu cầu thực tế của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình. Thực hiện nghiêm túc quy định huy động, hỗ trợ các điều kiện về cơ sở vật chất thiết bị theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tiếp tục thúc đẩy giáo viên lòng thực hiện lồng ghép chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ mẫu giáo theo Dự án “Chăm sóc mắt học đường mở rộng” tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2024 do Quỹ Fred Hollows Foundation (Úc) tài trợ. Chỉ đạo các lớp mẫu giáo xây dựng mục tiêu, tăng cường tổ chức các hoạt động lồng ghép chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ vào các hoạt động.

-Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Triển khai thực hiện Đề án Chiến lược hợp tác quốc tế khi Đề án được Chính phủ phê duyệt theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Nhà trường tích cực huy động các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường với các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả. Việc huy động hỗ trợ các điều kiện về cơ sở vật chất thiết bị thực hiện nghiêm túc theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

+ Tiếp tục thực hiện “Dự án hỗ trợ chăm sóc và giáo dục mầm non tại các Khu công nghiệp, Cụm khu công nghiệp tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2024 -2025”.

+ Các tổ chuyên môn, nhóm lớp tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới, tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương pháp STEAM – Phương pháp giáo dục tích hợp( đã triển khai thực hiện năm thứ 3) cho khối mẫu giáo; Phương pháp Glenn Doman – Phương pháp giáo dục sớm(đã triển khai thực hiện năm thứ 3)cho khối nhà trẻ

Khuyến khích áp dụng phương pháp:

+Phương pháp Montessori – Giáo dục để phát triển toàn diện cho trẻ

+Phương pháp Reggio Emilia – Trao quyền tự chủ cho trẻ

+ Phương pháp Steiner – Khai phá tiềm năng đặc biệt của trẻ

- Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động thiết kế bài giảng theo dự án giữa các tổ chuyên môn/nhà trường; giữa nhà trường với các trường trong huyện, trong tỉnh.

**\* Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 11/11 lớp học có đủ điều hòa từ nguồn tiếp nhận tài trợ, viện trợ

- 11/11 lớp mỗi tuần có 1 – 2 hoạt động áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến

- 9/9 lớp mẫu giáo hằng tuần lồng ghép giáo dục bảo vệ mắt cho trẻ

- Các tổ chuyên môn ít nhất mỗi tháng có 1 chia sẻ kinh nghiệm trong buổi sinh hoạt chuyên môn tổ

**8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non:**

**\* Nội dung**

- Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các đại truyền thanh xã, huyện, tỉnh truyền thông về các hoạt động của nhà trường.

-Nâng cao hiệu quả truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về

GDMN; chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

-Ban phụ trách CNTT chủ động trong công tác truyền thông. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ địa bàn học tại trường. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý và giáo viên về các nội dung tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội.

**\* Chỉ tiêu:**

Phần đầu trong năm học nhà trường có ít nhất 18 – 20 bài viết về GDMN của lớp, của trường về phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học được đăng tải trên Website của trường, phòng Giáo dục và Đào tạo, phát trên loa truyền thanh xã. Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 3 bài gửi về ban chỉ đạo UDCNTT của nhà trường. Trong năm học có từ 1 đến 2 hoạt động viết trên các phương tiện truyền thông như đài phát thanh truyền hình; báo; tạp chí...

**9. Chỉ tiêu phần đầu thi đua chung:**

**\*/ Danh hiệu tập thể:**

- Chi bộ : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Trường: Tập thể lao động xuất sắc.
- Trường đạt trường “ An toàn về phòng chống tai nạn thương tích năm học 2023-2024
- Trường đạt cơ quan văn hóa năm 2024
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn thanh niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

**\*Danh hiệu thi đua cá nhân:**

- Phần đầu 26/26 = 100% đạt các danh hiệu thi đua.
- + Trong đó 5 danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; 21 danh hiệu LĐTT

**V. CÁC BIỆN PHÁP CHỦ YẾU:**

**1. Đối với công tác tư tưởng chính trị:**

CBGVNV nhà trường cần nỗ lực hơn nữa để cùng ngành giáo dục hoàn thành tốt chỉ tiêu giáo dục, Nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025

Tiếp tục nâng cao nhận thức cho CBGVNV “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”.

Ban giám hiệu cùng BCH công đoàn thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho CBGVNV và nhà trường nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ việc nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò của nhà giáo trong nhà trường và xã hội. Đồng thời không ngừng vun đắp khối đoàn kết trong nhà trường, thông qua việc quán triệt chủ

trương, đường lối, chính sách pháp luật. Phát huy hơn nữa tinh thần tự giác, trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của mỗi CBGVNV trong việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi cá nhân.

Thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua làm theo lời Bác Hồ dạy: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”. Phát huy tính gương mẫu, tinh thần tự học, sáng tạo của cán bộ, nhà giáo; Đảm bảo kỷ cương trong nhà trường, khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của thầy giáo, cô giáo đối với học trò.

Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, quy định cụ thể mối quan hệ, ứng xử đúng mực, thân thiện giữa các cán bộ, nhà giáo và học sinh.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW4, mỗi CBGVNV trong nhà trường thường xuyên nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, gắn việc đánh giá hiệu quả công việc xem xét thành tích thi đua với hiệu quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được phân công.

## **2. Đối với công tác quản lý giáo dục:**

### **2.1. Đối với công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ**

Nhà trường quán triệt sâu rộng đến 100% CBGVNV về việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn bám sát kế hoạch của phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn theo khối, lớp, kế hoạch nhà trường để xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm tình hình từng độ tuổi

Chỉ đạo các nhóm lớp xây dựng kế hoạch chi tiết năm, tháng, tuần, ngày bám vào kế hoạch của của tổ, nhà trường và tình hình thực tế của nhóm, lớp. Thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ linh hoạt, phù hợp đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm.

Trường xây dựng Quy chế hoạt động chuyên môn bám sát vào Điều lệ trường Mầm non và Quy chế nuôi dạy trẻ từ đó xây dựng nề nếp, kỷ cương và gắn với nhiệm vụ của từng tổ chức cá nhân để nâng cao tinh thần, thái độ, ý thức tuân thủ theo kỷ cương của nhà trường.

### **2.2. Đối mới công tác kiểm tra đánh giá**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể, đảm bảo bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học vào số kiểm tra theo đúng quy định, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả về quản lý giáo dục. Tiếp tục thực hiện đánh giá người đứng đầu, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, nhà giáo, nhân viên kế toán, nhân viên nấu ăn, bảo vệ trường, các đoàn thể trong nhà trường

## **3. Đối với việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục:**

**3.1. Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ.**

Nhà trường chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an toàn theo chỉ đạo của các cấp theo quy định. Chủ

động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh... Chỉ đạo các lớp nâng cao công tác chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ, các phòng học phải luôn sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng. Đảm bảo có đủ nước uống hợp vệ sinh, nhiệt độ phù hợp theo từng mùa cho trẻ sử dụng. Các nhà vệ sinh phải luôn sạch sẽ và khô ráo, đồ dùng trong nhà vệ sinh được sắp xếp gọn gàng, khoa học, các chất tẩy rửa phải để cao hơn tầm với của trẻ.

Thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an toàn cho trẻ theo công văn Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT tạo về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN; Công văn số 321/SGDĐT-GDMN ngày 30/3/2020 về việc đảm bảo an toàn, phòng, chống, bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN;

Kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe ban đầu, phối hợp với cơ sở y tế triển khai thực hiện phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong trường, tăng cường tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để 100% trẻ em đều được tiêm chủng mở rộng. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 quy định đánh giá công tác y tế tại nhà trường; Thông tư 23/2017/TT-BYT ngày 15 tháng 05 năm 2017 của Bộ Y tế, Hướng dẫn việc lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em, tư vấn sức khỏe và dinh dưỡng. Nhà trường phối hợp trung tâm y tế huyện Gia Lộc khám sức khỏe 1 lần/năm vào đầu năm học; Chỉ đạo các nhóm lớp cân đối sức khỏe của trẻ trên biểu đồ, có biện pháp đối với trẻ suy dinh dưỡng và thấp còi.

Tổ chức cho trẻ ăn bán trú theo đúng Thông tư liên tịch số 1551/SGDĐT-GDMN ngày 12/12/2017 hướng dẫn xây dựng bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng trong trường mầm non; Công văn số 263/SGDĐT-GDMN ngày 16/3/2018 về việc tăng cường chỉ đạo, quản lý công tác tổ chức bán trú trong các cơ sở GDMN; Công văn số 180/PGDĐT-GDMN V/v hướng dẫn một số nội dung quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn giáo dục mầm non. Thực hiện phần mềm quản lý bán trú để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng nuôi dưỡng trẻ. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn, bữa ăn hằng ngày của trẻ:

Hợp đồng mua thực phẩm của các cá nhân có hồ sơ, giấy tờ mang tính pháp lý chặt chẽ; Các điều khoản của hợp đồng cần cụ thể, chặt chẽ, đảm bảo tính pháp lý; thực hiện giao, nhận thực phẩm chặt chẽ, đúng quy trình; bảo quản thực phẩm hiệu quả. Nhân viên nấu ăn tại bếp bán trú có trình độ sơ cấp nấu ăn trở lên và được tập huấn về VSATTP. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1381/SGDĐT-GDMN ngày 26/10/2016 của Sở GD&ĐT về việc sử dụng các sản phẩm sữa trong cơ sở GDMN.

Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, cho trẻ ăn đúng định lượng, khẩu phần, cân đối chất dinh dưỡng. Chế biến đảm bảo ATTP, động viên trẻ ăn ngon, ăn hết xuất nhằm hạ thấp tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và tỷ lệ trẻ thấp còi. Xây dựng thực đơn theo tuần phù hợp với nguồn thực phẩm sẵn có của địa phương để đảm bảo đủ năng lượng và cân đối giữa các chất sinh năng lượng



của thực đơn. Thực hiện phân mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định. Thống nhất với PHHS năm học 2024 – 2025 mức ăn của trẻ là 18.000đồng/trẻ/ngày

Hàng ngày giám sát bảo vệ trực trường 24/24 giờ ; thực hiện sổ giao nhận trẻ từ phụ huynh với giáo viên chủ nhiệm lớp.

### **3.2. Tiếp tục củng cố và nâng cao kết quả của phong trào đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.**

Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện tốt chương trình soạn giảng, làm chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi đầy đủ trước khi lên lớp. Tích cực học tập nghiên cứu sáng tạo phương pháp dạy trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực của trẻ, dạy cần đổi các hoạt động để chất lượng giáo dục đạt hiệu quả. Kiểm tra xây dựng kế hoạch, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến vào chương trình GDMN phù hợp, hiệu quả.

Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện chương trình GDMN: Giáo dục lồng ghép học tập theo tấm gương đạo đức HCM, đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; Trú trọng thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ; thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng cho trẻ trong nhà trường. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ , tổ chức cho trẻ thực hành các nghề thủ công đơn giản, trồng và chăm sóc cây, tổ chức tiệc sinh nhật tại các nhóm, lớp đảm phù hợp với điều kiện của địa phương và đối tượng trẻ nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần bảo vệ môi trường...

Chỉ đạo CBGVNV tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm” gắn với việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, tạo khuôn viên sân trường trong và ngoài nhóm lớp xanh sạch đẹp để tạo môi trường thân thiện, xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc thu hút học sinh đến trường. Đồng thời tiếp tục giáo dục nề nếp, cách ứng xử cho học sinh trong cách giao tiếp hàng ngày.

Thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định của Chương trình GDMN một cách có chất lượng làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế ở địa phương.

### **3.3. Duy trì, phát triển tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và củng cố kết quả phổ cập trẻ 5 tuổi.**

Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong địa phương để huy động trẻ ra lớp; mỗi CBGVNV là một tuyên truyền viên để vận động tuyên truyền trẻ ra nhóm lớp.

Trang trí, tạo môi trường thu hút trẻ ra lớp. Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa như: Ngày hội ngày lễ, hội thi, thăm quan làng nghề, đình làng, cánh đồng,

tiệc Buffet , tết trung thu, tết thiếu nhi...tuyên truyền sâu rộng tới các bậc phụ huynh đưa trẻ ra nhóm lớp.

Chỉ đạo GV thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ nhằm tuyên truyền tới các bậc phụ huynh đưa trẻ địa phương đến học tại trường ngay từ đầu năm học (Đặc biệt là cháu nhà trẻ và 3 tuổi). Rà soát làm mới phiếu điều tra hồ sơ phổ cập sử dụng 5 năm từ 2024 - 2029, cập nhật phần mềm đầy đủ, chính xác.

#### **4. Đối với công tác xây dựng phát triển đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non:**

Xây dựng kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu có chất lượng để thực hiện chương trình GDMN đáp ứng yêu cầu của việc nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện thực hiện Đề án phổ cập GDMN cho trẻ dưới tuổi.

Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên học tập nâng cao công nghệ AI

Tăng cường đầu tư thiết bị UDCNTT, đổi hệ thống mạng sang FPT tốc độ cao kết nối Internet với ti vi, máy tính phục vụ công tác giảng dạy tại nhóm, lớp.

Thường xuyên đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn giúp cho GV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm đồng thời nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình CSGD trẻ.

Tăng cường tổ chức nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả trong các hoạt động động trải nghiệm, tổ chức hiệu quả Hội thi cấp trường như Hội thi “ Bé khỏe, bé khéo”, giáo viên giỏi; Thúc đẩy CBGVNV nghiên cứu khoa học ứng dụng, viết và áp dụng sáng kiến đảm bảo chất lượng đúng qui định.

Tăng cường bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm của CBQL, GVMN đối với trẻ, gắn với nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Quán triệt mạnh mẽ công tác tự bồi dưỡng cho giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh phong trào tự học tập bồi dưỡng nghiên cứu tài liệu và trao đổi kinh nghiệm giữa giáo viên trong các buổi sinh hoạt và dự giờ đồng nghiệp. Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, chú trọng đến việc rút kinh nghiệm sau dự giờ.

Bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQLGV kiến thức, kỹ năng về đổi mới công tác quản lý và công tác CSGD trẻ sau chỉnh sửa.

Tiếp tục xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường về các mối quan hệ với đồng nghiệp, phụ huynh và nhân dân cho đội ngũ CBGV,NV.

#### **5. Đối với công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, chăm sóc, giảng dạy. Tham gia các lớp tập huấn do sở, phòng tổ chức.

Triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 15/9/2021; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021; Kế hoạch số 190/KH - PGDĐT ngày 12/10/2022 Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Kế hoạch số 13/KH-MNGT ngày 13./10/2021 của trường MN Gia Tân Về việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Chỉ đạo các lớp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, kiểm tra giám sát tài liệu, học liệu số, video về nội dung, hình thức, chất lượng âm thanh, hình ảnh trước khi đưa vào kho dữ liệu, đăng tải trên các kênh, nhóm của nhà trường, các lớp.

Tổ chức xây dựng và hướng dẫn cha mẹ trẻ sử dụng kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các kênh, nhóm của nhà trường, các lớp.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, hội thi, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên cơ sở GDMN. Hướng dẫn, kiểm tra giáo viên, nhân viên thực hiện phần mềm quản lý bán trú, phần mềm lập kế hoạch giáo dục

#### **6. Đối với công tác thi đua:**

Ban giám hiệu nhà trường kết hợp với BCH Công đoàn đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nhà trường như: Phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” phong trào “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”. Thực hiện hành vi ứng xử văn hóa nơi công sở. Động viên cán bộ giáo viên tích cực tư duy sáng tạo, hiến nhiều kế hay thực hiện chương giáo dục, trang trí môi trường, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tổ chức đăng ký và có kế hoạch thi đua phù hợp với yêu cầu và tình hình của nhà trường. Xây dựng tiêu chí thi đua có biểu điểm thi đua rõ ràng, cụ thể, chi tiết, đảm bảo đánh giá một cách toàn diện các mặt công tác của giáo viên. Kết thúc các đợt thi đua có sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm. Có biện pháp khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân đạt thành tích cao trong công tác nhằm khích lệ phong trào thi đua trong nhà trường.

#### **7. Đẩy mạnh công tác XHHGD, hội nhập quốc tế:**

Tăng cường phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội triển khai hiệu quả các quy định, chỉ thị của cấp trên, đồng thời tăng cường giáo dục, vận động trẻ ra lớp.

Xây dựng cơ chế phối hợp với các lực lượng xã hội trong việc giáo dục trẻ em. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào chương trình phù hợp hiệu quả.

#### **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN:**

Tổ chức tuyên truyền và thực hiện quyền trẻ em, thực hiện đầy đủ đảm bảo các chính sách ưu tiên đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật.

Tích cực phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ. tích cực huy động sự tham gia ủng hộ của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng cùng chăm lo cho sự nghiệp GDMN.

Phối hợp chặt chẽ có hiệu quả với Ban đại diện Cha mẹ học sinh để đẩy mạnh hoạt động trong giáo dục. Chỉ đạo các lớp làm tốt công tác phối hợp, truyền thông tới phụ huynh và nhân dân thông qua các ứng dụng số...

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Đối với Ban giám hiệu:**

- Cần cụ thể hóa kế hoạch năm học của trường thành kế hoạch từng tháng, tuần cho phù hợp với nội dung chăm sóc giáo dục trẻ và quản lý đội ngũ giáo viên nhân viên trong trường.

- Thường xuyên kiểm tra và tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường đảm bảo đủ điều kiện cho các nhóm lớp thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Tham mưu và phối kết hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND xã cùng các tổ chức đoàn thể, Hội cha mẹ phụ huynh học sinh tạo điều kiện cùng nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

### **2. Đối với cán bộ giáo viên nhân viên:**

- Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ được phân công mỗi cán bộ giáo viên trong nhà trường cần bám sát vào kế hoạch của trường để xây dựng kế hoạch cụ thể của từng tổ, từng nhóm, lớp cho phù hợp với từng độ tuổi và đặc điểm tình hình của nhóm lớp đạt hiệu quả cao nhất.

Trên đây là Kế hoạch năm học 2024 - 2025 của trường Mầm non Gia Tân. Yêu cầu Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần bám sát vào kế hoạch để xây dựng cho tổ, nhóm lớp phù hợp với nhà trường và đặc điểm tình hình của nhóm lớp cho có hiệu quả và nghiêm túc. Nếu trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần phản ánh về nhà trường để kịp thời tháo gỡ cùng thực hiện./.

#### **\*Nơi nhận:**

- Trang ws trường
- BGH (để thực hiện);
- Tổ CM (để thực hiện);
- Lưu HS điện tử;
- HS hiệu trưởng

**TM TRƯỜNG MN GIA TÂN**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 23:23 22/10/2024  
bởi Phạm Thị Nền ( ) - Mầm Non Gia Tân